

1707

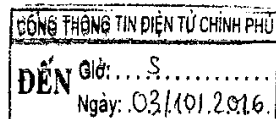
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1814 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tại Tờ trình số 34/TTr-VKSTC-V16 ngày 16 tháng 6 năm 2016 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 2141/TTr-BTĐKT ngày 12 tháng 9 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 17 tập thể và 13 cá nhân thuộc Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (có danh sách kèm theo), đã có thành tích trong công tác từ năm 2011 đến năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

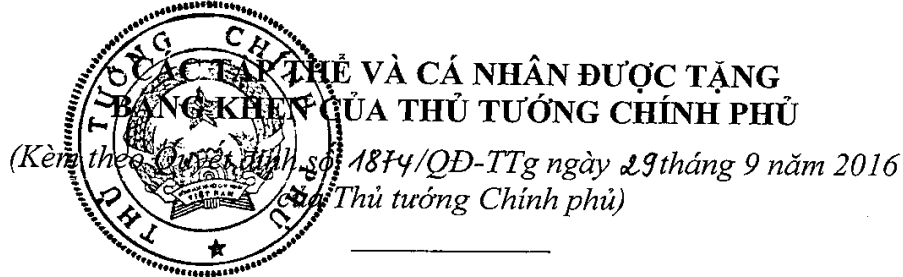
Điều 3. Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp, TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3 b). Hà, 11

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trương Hòa Bình



I. TẬP THỂ

1. Phòng Tham mưu tổng hợp, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án ma túy, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
2. Phòng Tham mưu tổng hợp, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
3. Phòng Tham mưu tổng hợp, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
4. Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
5. Phòng Tài vụ, Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
6. Phòng Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm án hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
7. Phòng Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
8. Phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về an ninh, ma túy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
9. Phòng Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án kinh tế, tham nhũng và chức vụ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên;
10. Phòng Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên;
11. Phòng Kiểm sát thi hành án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
12. Phòng Tổ chức cán bộ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
13. Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
14. Phòng Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
15. Phòng Kiểm sát thi hành án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
16. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;
17. Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

II. CÁ NHÂN

1. Bà Lại Thị Loan, Trưởng phòng Thi đua - Khen thưởng địa phương, Vụ Thi đua - Khen thưởng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
2. Ông Nguyễn Trọng Khương, Chánh Thanh tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
3. Ông Trần Kiến Xương, Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
4. Ông Lê Ngọc Tiến, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
5. Bà Trần Thị Thanh Huyền, Phó Trưởng phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án an ninh, kinh tế, chức vụ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang;
6. Bà Nguyễn Thị Nguyệt Hoa, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ và Thanh tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
7. Bà Nguyễn Thị Hòa, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;
8. Ông Vi Văn Duy, Trưởng phòng Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình;
9. Ông Đỗ Văn Phương, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
10. Ông Lê Văn Đông, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
11. Ông Phạm Thu, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
12. Ông Đoàn Tấn Minh, Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
13. Bà Lâm Thị Ngọc Suong, Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng./.